

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 15/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Ngọc Quyết;

Bà Võ Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo: Võ Xuân Q, tên gọi khác: C, sinh ngày: 12/3/1997; Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn H, V, Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Võ Xuân H và bà Đinh Thị Th; anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ: Bùi Thị H; có 02 con, lớn nhất 04 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 17/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, Võ Xuân Quý đã bồi thường dân sự và đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm của các bản án; ngày 20/10/2018, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã xóa án tích.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Ông Võ Xuân H, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn H, V, Q, có mặt.

**** Người làm chứng:***

- Anh Trần Quốc H, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Khu phố Phú Thị, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 20/8/2021, Võ Xuân Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 74H2-2621 của bố để mình là ông Võ Xuân H điều khiển vào thành phố Đ để mua ma túy Heroin bán kiếm lời. Q gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên và địa chỉ) mua Heroin ở khu vực chợ Đ và được người đàn ông này bán cho Q ma túy Heroin được đựng trong 01(một) túi ni lon màu trắng bên ngoài có dòng chữ “bom tiêm sử dụng” màu xanh với số tiền 1.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Q đi về nhà mình ở khu phố 4, thị trấn H. Khi Q vào đến trước sân nhà, thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện V phối hợp với Công an thị trấn H kiểm tra hành chính, thu giữ số ma túy Heroin Q đang cất giữ trong người, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V lập biên bản quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Xuân Q tại khu phố 4, thị trấn H, huyện V, phát hiện và thu giữ tại ngăn tủ thứ hai trong tủ quần áo ở phòng ngủ của Q 148 viên nén gồm, 146 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Quá trình điều tra Võ Xuân Q đã khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2021, Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 74H2-2621 của bố là ông Võ Xuân H điều khiển vào thành phố Đ gặp người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) mua 3.000.000 (ba triệu) đồng hồng phiếu với mục đích bán lại kiếm lời và sử dụng. Người này bán cho Q 160 viên hồng phiếu gồm: 158 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Sau đó, Q đi về nhà mình và cất giấu số ma túy đó vào tủ quần áo trong phòng ngủ. Tối ngày 19/8/2021, Q sử dụng hết 07 viên. Đến 04 giờ 55 phút sáng ngày 20/8/2021, Trần Quốc H ở khu phố Ph, thị trấn H trao đổi bằng tin nhắn Messenger hỏi mua ma túy, Q đồng ý bán cho H 03 viên ma túy với giá 200.000đ. Thỏa thuận xong, H đến nhà Q, đi đến vị trí có cửa sổ phòng ngủ gọi Q đưa

ma túy. Q lấy 03 viên đưa qua cửa sổ cho H và nhận 200.000đ (bao gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ). Đến 13 giờ 58 phút cùng ngày, H dùng số điện thoại di động 0977827418 gọi vào số di động 0835384246 của Q hỏi mua ma túy và Q bán cho H 02 viên ma túy với giá 150.000đ cũng với cách thức giao dịch mua bán ma túy như lần đầu. Số ma túy còn lại Q cất giấu ở ngăn thứ hai của tủ quần áo trong phòng ngủ của mình và bị cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà.

Tại bản Kết luận giám định số 867/ KLGD ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Q kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng bột thu giữ của Võ Xuân Q có khối lượng 1,7044g là loại ma túy Heroin, Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT:09 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ; 146 viên nén màu hồng có khối lượng 14,9147g là ma túy loại Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ; Hai (02) viên nén màu xanh có khối lượng 0,2104g, không tìm thấy chất ma túy trong hai viên nén màu xanh.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKS-VL ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Võ Xuân Q về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng thêm:

Các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Xuân Q từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01(một) túi niêm phong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 1,5929g là ma túy loại Heroine; 136 viên nén màu hồng có khối lượng 13,9163g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu hồng có khối lượng 0,8344g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu xanh có khối lượng 0,0925g, được niêm phong, có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q và ký hiệu PS3A103232; 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn và gắn một ống tre một đầu bằng, một đầu được vót nhọn, 05 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 chai thủy tinh, trên chai có dòng chữ Novocain 3%,

trong chai có nước màu trắng, 01 bật lửa màu trắng cam, trên thân máy có ghi chữ “Hoa Việt”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại động Nokia, màu đen bên trong có thẻ sim của bị cáo là phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa, Bị cáo Võ Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố là đúng. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp nhất có thể, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng để cùng vợ chăm lo cho hai con còn quá nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt người này không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với các bị cáo: Xét lời khai nhận các hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giao nộp ma túy, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Võ Xuân Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 19 tháng 8 năm 2021 đã có hành vi mua trái phép 146 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 14,9147g, ngày 20 tháng 8 năm 2021 mua trái phép 1,7044g ma túy loại Heroin với mục đích bán lại để thu lợi bất chính. Bị cáo đã hai lần mua ma túy với hai chất Methamphetamine và Heroin có tổng khối lượng là 16,6191g và có 02 lần bán cho Trần Quốc H 05 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine với số tiền 350.000đ. Heroin và Methamphetamine là các chất ma túy nằm trong danh mục Danh mục I, STT:09 và Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ, vì vậy

hành vi của bị cáo Võ Xuân Q đã cấu thành tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung là “*phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*” theo quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên nhận thức được việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn ham muốn cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung chung trong xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khai ra hai lần bán cho Trần Quốc H 05 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine. Gia đình bị cáo có nhiều người có công với cách mạng: Có ông bà nội, bà ngoại là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, bị cáo có ông ngoại là Liệt sĩ; chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận: Vợ chồng bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ, chồng bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, lại đang nuôi hai con nhỏ, cháu lớn 04 tuổi, cháu bé 01 tuổi, bố mẹ bị cáo già yếu. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để đưa ra mức án đối với bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt trong khoảng 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội, qua đó thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tập, cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và có điều kiện để sớm về cùng vợ chăm lo cho hai con nhỏ, phụng dưỡng bố mẹ già.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS thì thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01(một) túi niêm phong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 1,5929g là ma túy loại Heroine; 136 viên nén màu hồng có khối lượng 13,9163g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu hồng có khối lượng 0,8344g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu xanh có khối lượng 0,0925g, được niêm phong, có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q và ký hiệu PS3A103232 là vật cấm lưu hành;

01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn và gắn một ống tre một đầu bằng, một đầu được vót nhọn, 05 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 chai thủy tinh, trên chai có dòng chữ Novocain 3%, trong chai có nước màu trắng, 01 bật lửa màu trắng cam, trên thân máy có ghi chữ “Hoa Việt” là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại động Nokia, màu đen, có số seri 1:351671340224628; số sê ri 2: 351671345224623 bên trong có thẻ sim. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong của Võ Xuân Q sử dụng vào việc phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 74H2-2621 Võ Xuân Q sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định ông Võ Xuân H ở khu phố 4, thị trấn Hồ Xá là chủ sở hữu, ông H không biết việc Q mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã trả lại cho ông H là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 350.000đ bị cáo khai nhận có được từ việc bán 05 viên ma túy cho Trần Quốc Huy trong ngày 20/8/2021, bị cáo đã sử dụng để mua ma túy heroin cùng ngày, nên không xét.

[7]. Các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, còn có đối tượng: Trần Quốc H mua 02 lần ma túy của Võ Xuân Q vào ngày 20/8/2021, Huy đã sử dụng hết ma túy. H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra

- Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

- Võ Xuân Q mua ma túy của một người đàn ông ở chợ Đ, nhưng không biết tên, địa chỉ của người này; Cơ quan điều tra không xác định được, nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét thấy theo Lệnh tạm giam số: 34/2021/ĐCMT ngày 26/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Q thì thời hạn tạm giam đối với bị cáo Võ Xuân Q còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử thấy cần ban hành Quyết định tạm giam mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Xuân Q, tên gọi khác: C phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

- Áp dụng các điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Võ Xuân Q 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20 tháng 8 năm 2021).

[2]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) túi niêm phong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 1,5929g là ma túy loại Heroine; 136 viên nén màu hồng có khối lượng 13,9163g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu hồng có khối lượng 0,8344g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu xanh có khối lượng 0,0925g, được niêm phong, có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q và ký hiệu PS3A103232; 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn và gắn một ống tre một đầu bằng, một đầu được vót nhọn, 05 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 chai thủy tinh, trên chai có dòng chữ Novocain 3%, trong chai có nước màu trắng, 01 bật lửa màu trắng cam, trên thân máy có ghi chữ “Hoa Việt”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại động Nokia, màu đen, có số seri 1:351671340224628; số sê ri 2: 351671345224623 bên trong có thẻ sim. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong của Võ Xuân Q.

Các vật chứng trên hiện đều đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V và có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, Q.

[3]. Về án phí:

Căn cứ các Điều 135 và 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Võ Xuân Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2021); riêng Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Cơ quanĐT Công an VL;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh;Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan